

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÙNG KHÁNH  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2021/HS-ST

Ngày 08 - 9 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bé Thị Thùy Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân :* Ông Phương Ngọc Báu và bà Nguyễn Thị Minh Tâm.

**- Thư ký phiên tòa :** Bà Triệu Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:**  
Ông Lương Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 79/2021/TLST -HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2021/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Văn P, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 02 năm 199x tại huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm S, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Lương Văn N (Sinh năm: 196x) và bà Lương Thị R (Sinh năm: 196x); Vợ: Hoàng Thị C (Sinh năm: 199x) và 02 con, con lớn sinh năm 201x, con nhỏ sinh năm 201x; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

*\* Người làm chứng:*

- Ngô Văn Q, sinh năm: 198x; Nơi cư trú: xóm H, xã T.P, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

- Hoàng Văn N, sinh năm 199x; Nơi cư trú: xóm B.C, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

- Nông Đức H, sinh năm: 199x; Nơi cư trú: xóm B.C, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

- Trương Văn Q1, sinh năm: 199x; Nơi cư trú: xóm L, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

(Đều vắng mặt không có lý do)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 20 phút ngày 22/4/2021, Tổ công tác Công an huyện Trùng Khánh phối hợp với Công an xã Quang Trung làm nhiệm vụ tại đoạn đường trong xóm S, xã Q, huyện T phát hiện bắt quả tang Lương Văn P, sinh năm 199x, trú tại xóm S, xã Q tang trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 (một) lọ nhựa bên trong chứa 26 (hai mươi sáu) gói nhỏ chứa chất bột màu trắng; 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng. P khai số chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine mua về để sử dụng và bán kiếm lời.

Hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám xét chỗ ở của Lương Văn P phát hiện, thu giữ 12 (mười hai) mảnh dao lam, 03 (ba) mảnh giấy bạc.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột màu trắng, có khối lượng là 2,19g (Hai phẩy mười chín gam). Cơ quan điều tra trích lấy mẫu gửi trung cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 141/GĐMT ngày 04/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Lương Văn P khai nhận, bản thân nghiện ma túy. Nguồn gốc ma túy bị thu giữ là sáng ngày 22/4/2021, P sang thị trấn T, huyện T mua với một người không quen biết với số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Mua được ma túy, P về nhà tự chia ra thành các gói nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Hình thức giao dịch là các đối tượng nghiện đến gặp trực tiếp đưa tiền thì P đưa ma túy. P đã được bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người có tên và địa chỉ sau:

Bán cho Ngô Văn Q, sinh năm 198x, trú tại xóm H, xã T.P, huyện T 02 (hai lần, mỗi lần 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng);

Bán cho Hoàng Văn N, sinh năm 199x, trú tại xóm B.C, xã Q, huyện T 02 (hai lần. Lần đầu bán 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), lần thứ hai bán với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng);

Bán cho Nông Đức H, sinh năm 199x, trú tại xóm B.C, xã Q, huyện T 02 (hai lần, mỗi lần 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng);

Bán cho Trương Văn Q1, sinh năm 199x, trú tại xóm L, xã Q, huyện T 03 (ba lần, mỗi lần 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng);

Lời khai của các đối tượng mua ma túy phù hợp với lời khai của bị cáo về số lần, số tiền, thời gian, địa điểm và hình thức mua bán ma túy.

Các vật chứng, đồ vật, tài liệu được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSTK ngày 12 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Lương Văn P ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn P thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo P. Xử phạt bị cáo Lương Văn P từ 07 (Bảy) - 08 (Tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “vật chứng vụ Lương Văn P mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 22/4/2021 tại xóm S, xã Q, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng”; 01 (một) phong bì được niêm phong, bên trong chứa 12 (mười hai) mảnh dao lam; 03 (ba) mảnh giấy bạc”

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, có số IMEI 1: 860646044504677; IMEI 2: 860646044504669 điện thoại đã qua sử dụng; số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) do liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy;

- Truy thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng). Tuy nhiên, được trừ đi số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo P nên còn phải truy thu số tiền là 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết hợp với các lời khai của những người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra về cách thức mua bán ma túy,

thời gian, địa điểm cũng như số lần mua bán ma túy đã thực hiện, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo P. Cụ thể: Hồi 13 giờ 20 phút ngày 22/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh phối hợp với Công an xã Quang Trung làm nhiệm vụ tại đoạn đường trong xóm S, xã Q, huyện T phát hiện bắt quả tang Lương Văn P tàng trữ trái phép 2,19g (Hai phẩy mười chín gam) ma túy, loại Heroine. P khai mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. P được bán ma túy cho Ngô Văn Q 02 (hai) lần, mỗi lần 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng); bán cho Hoàng Văn N 02 (hai) lần. Lần đầu bán 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), lần thứ hai bán với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); bán cho Nông Đức H 02 (hai) lần, mỗi lần 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng); bán cho Trương Văn Q1 03 (ba) lần, mỗi lần 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng);

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Lương Văn P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy nhưng thấy lợi nhuận cao từ bán ma túy nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Việc làm của bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, làm giảm sút sức lao động, hủy hoại đến sức khỏe và trí tuệ của con người, khiến dư luận và nhân dân địa phương bất bình, và là một trong những nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm khác; xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo P bán ma túy nhiều lần, mỗi lần bán đều cấu thành tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo P không có tiền án, tiền sự. Bị cáo còn trẻ, lẽ ra phải tu chí làm ăn để trở thành người có ích cho gia đình, xã hội; tuy nhiên, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên không được coi là có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi mua bán ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo P; Tình tiết tăng nặng: không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo từ 07 (Bảy) - 08 (Tám) năm tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo P khai mua với một người không quen biết với số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Quá trình điều tra vụ án không xác minh, làm rõ được danh tính, nhân thân của người này nên xét thấy không đủ căn cứ để kiến nghị mở rộng vụ án.

Đối với các đối tượng nghiện ma túy Ngô Văn Q, Hoàng Văn N, Nông Đức H, Trương Văn Q1 khai được mua ma túy với bị cáo P về để sử dụng, theo quy định của pháp luật không truy cứu trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “vật chứng vụ Lương Văn P mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 22/4/2021 tại xóm S, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng”; 01 (một) phong bì được niêm phong, bên trong chứa 12 (mười hai) mảnh dao lam; 03 (ba) mảnh giấy bạc”

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, có số IMEI 1: 860646044504677; IMEI 2:

860646044504669 điện thoại đã qua sử dụng; số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) do liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy;

- Tại phiên tòa, xác định được tổng số tiền bán ma túy bị cáo P có được là 1.100.000 đồng. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu sung công quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, được trừ đi số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo P nên còn phải truy thu số tiền là 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Lương Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên:***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lương Văn P 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 22/4/2021;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo P.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “vật chứng vụ Lương Văn P mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 22/4/2021 tại xóm S, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng”; 01 (một) phong bì được niêm phong, bên trong chứa 12 (mười hai) mảnh dao lam; 03 (ba) mảnh giấy bạc”

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, có số IMEI 1: 860646044504677; IMEI 2: 860646044504669 điện thoại đã qua sử dụng; số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) do liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy;

- Truy thu số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) đối với bị cáo P để sung công quỹ Nhà nước.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/8/2021.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo Lương Văn P có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Bế Thị Thùy Linh**